

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HSST

Ngày 29 – 4 – 2021

N H Â N D Â N H
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Thanh

Ông Phạm Hồng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn S, sinh năm: 1986; Nơi cư trú: Xóm 2, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Vũ Thanh N (đã chết); Quê quán: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; Mẹ đẻ: Phạm Thị H, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Xóm 2, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình có 4 anh, chị, em, S là thứ 2; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Xóm 2, thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/01/2021, bị tạm giam từ ngày 29/01/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, S cầm theo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đi bộ từ nhà đến khu vực nhà thờ Trung Lao thuộc xóm 5, thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh mục đích tìm mua ma túy để sử dụng (S nghiện ma túy). Đến nơi S thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng một

mình ở đường dọc cạnh nhà thờ. Nghĩ người này bán ma túy, S lại gần hỏi: “Có hàng trắng không để em quả hai trăm”. Hiểu ý S hỏi mua 01 gói Heroin với giá hai trăm nghìn đồng, người đàn ông trả lời: “Có, đưa tiền đây”. S đưa 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho người đàn ông này, người đàn ông nhận tiền từ S và đưa lại cho S 01 gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng. S nhận gói ma túy rồi đi về tìm nơi sử dụng. Khi S đang đi về được một đoạn trên đường dọc cạnh nhà thờ thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại bàn tay trái S đang cầm 01 gói giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. S khai nhận đây là gói Heroin của S vừa mua về để sử dụng, được niêm phong ký hiệu M.

Bản giám định số: 147/GĐKTTHS ngày 26/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,161 gam.

Đối với người đàn ông không quen biết mà S khai đã bán ma túy tại khu vực đường dọc cạnh nhà thờ xứ Trung Lao thuộc xóm 5 thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai để xử lý.

Tại cơ quan điều tra Vũ Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Cáo trạng số 15/QĐ-KSĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt Vũ Văn S từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy, loại ma túy Heroin đã thu của Vũ Văn S.

Bị cáo Vũ Văn S đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; Lời khai của người làm chứng; Biên bản về việc bắt giữ người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/01/2021 Vũ Văn S đã có hành vi cất giấu chất ma túy có trọng lượng 0,161 gam là Heroin để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả nguy hiểm về hành vi phạm tội của mình đối với đời sống xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như việc phòng chống tội phạm nói chung. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cũng giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Vũ Văn S.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2021.

2. Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin đã thu của Vũ Văn S có trong bì thư số 147/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 23/THA ngày 06 tháng 4 năm 2021 giữa CQCSĐT Công an huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định).

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu HSVA + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Thu